

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 98/2024/HS-ST

Ngày: 14/6/2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Được

Ông Nguyễn Như Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc An Chi- Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2024/TLST - HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn L, sinh năm 1995, tại Thanh Hóa; ĐKTT: Thôn XT, xã QB, huyện QX, tỉnh TH; Nơi cư trú: Phòng x tầng x số xx đường AC, phường QA, quận TH, thành phố HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn V (đã chết) và bà Hoàng Thị H; Vợ: Tô Thị Th; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2016, con bé sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 39 ngày 26 tháng 01 năm 2024 do Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự;

Bị cáo bị bắt từ ngày 17/01/2024 đến ngày 25/01/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người bị hại: Anh Nguyễn Duy H1, sinh năm: 1997; ĐKTT: Đội x ĐT, xã SD, huyện BV, thành phố HN (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 17/01/2024, sau khi bán hàng tại chợ hoa Quảng An, phường Quảng An, quận Tây Hồ, Hà Nội, Vũ Văn L điều khiển xe máy chở anh Hoàng Trọng Q (SN: 2003; thôn x, xã KP, thành phố TQ, tỉnh TQ) từ chợ hoa Quảng An về phòng trọ tại ngõ 240a đường Âu Cơ, phường Quảng An để nghỉ ngơi. Khi L đi đến khu vực đầu ngõ 238 đường Âu Cơ, Quảng An thì gặp anh Nguyễn Duy H1 điều khiển xe ba bánh chở hoa đi chuyển vào trong chợ hoa Quảng An. Tại đây, hai bên đã va chạm xe dẫn đến xảy ra tranh cãi. Anh H1 xuống xe, lấy một chiếc gậy bằng sắt trên xe ba bánh xuống định đánh L nhưng được anh Q can ngăn. Anh H1 thách thức L: Nếu muốn đánh nhau, giải quyết mâu thuẫn thì đi vào kiốt bán hoa nơi anh H1 làm việc. Sau đó, anh H1 điều khiển xe ba bánh đi vào kiốt hàng bán hoa trong chợ hoa, L điều khiển xe máy đi theo sau, còn anh Q đi bộ theo để can ngăn. L đi vào khu vực bếp của Ban quản lý chợ hoa Quảng An lấy một con dao phay, màu đen, dài khoảng 40cm, chuôi dao bằng kim loại, dài khoảng 10cm, thân lưỡi dao dài khoảng 30cm, đường kính khoảng 7cm, cật vào trong áo khoác phao, màu đen đang mặc, rồi một mình đi bộ đến kiốt Hằng Lưu nơi anh H1 đang làm việc. Thấy L cầm dao đi vào, anh H1 rút hai gậy sắt trên xe ba bánh ra cầm ở hai tay thì bị L lao vào chém anh H1 nhưng không trúng. Cùng lúc, anh H1 cầm gậy sắt đánh lại L nhưng không trúng. L và anh H1 lao vào đánh nhau, anh H1 hai tay cầm hai gậy sắt đánh L nhưng không trúng. L dùng tay phải, rút con dao từ trong người lao vào chém anh H1 nhưng không trúng. L và anh H1 lao vào đánh nhau, anh H1 hai tay cầm hai gậy sắt đánh L, L vung dao lên cao chém xuống về phía người anh H1. Anh H1 đưa tay lên đỡ thì bị dao chém trúng vào cổ tay phải. Anh H1 lùi về sau thì bị ngã ngửa ra, L chém tiếp một nhát dao nữa trúng đầu gối chân trái anh H1 và 01 nhát nữa nhưng không trúng người anh H1. Cùng lúc này, người dân chạy đến can ngăn, kéo L và anh H1 ra để hai bên không tiếp tục đánh nhau nữa. Quá trình người dân khi can ngăn kéo L ra đã giằng lấy con dao của L cầm đi nơi khác và đưa anh H1 đi cấp cứu tại bệnh viện Xanh pôn.

Quá trình điều tra, thu giữ:

-Thu giữ của anh Nguyễn Phi C (SN: 1977; HKTT: xx AC, phường NT, quận TH, thành phố HN - là cán bộ quản lý chợ hoa Quảng An): 01 tuýp sắt màu xám, dài 78cm, tiết diện tròn, đường kính 02cm.

-Thu giữ của Vũ Văn L: 01 áo khoác màu đen, có mũ, đã qua sử dụng và 01 đôi ủng màu đen, đã qua sử dụng.

Kết quả xác minh thương tích của anh Nguyễn Duy H1 tại bệnh viện đa khoa Xanh Pôn, xác định: Bệnh nhân vào viện hồi 06 giờ 59 phút ngày

17/01/2024, tình trạng tiếp xúc được, bệnh nhân khai bị chém bằng vật sắc nhọn. Tại tay phải, 01 vết thương mặt trước cổ tay, tê bì, mất vận động ngón cái, theo dõi tổn thương động mạch quay. Tại chân trái, 01 vết thương mặt trước gối lộ gân bánh chè, theo dõi thêm khớp gối. Nồng độ cồn: 133,4mg/dl khí thở.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 430/KLTTCT - TTPY ngày 08/4/2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Hà Nội về thương tích của anh Nguyễn Duy H1, kết luận:

1. Các kết quả chính:

1.1. Vết thương, vết mổ vùng cổ tay phải: 03%

1.2. Đứt động mạch quay đoạn cổ tay phải đã phẫu thuật khâu nối: 04%

1.3. Đứt thần kinh quay đoạn cổ tay phải đã phẫu thuật khâu nối: 11%

1.4. Vết thương, vết mổ vùng gối trái: 03%

1.5. Vỡ xương bánh chè trái: 02%

1.6. Đứt gân bánh chè trái: 06%

1.7. Gãy lồi củ xương chày trái: 06%

2. Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Duy H1 tại thời điểm giám định là 30% (ba mươi phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT.

2.2. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Do vật có cạnh sắc gây nên.

- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng, biến chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi bệnh nhân điều trị ổn định ra viện.

Ngày 12/04/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tây Hồ đã ra quyết định giám định bổ sung đối với thương tích của anh Nguyễn Duy H1. Tuy nhiên, anh H1 đã có đơn từ chối giám định thương tích bổ sung và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L. Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định dẫn giải anh H1 đi giám định nhưng anh H1 từ chối không đi giám định bổ sung. Cơ quan điều tra đã giải thích về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của anh H1 trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật thì cần phải xác định được tỷ lệ tổn hại sức khỏe cuối cùng của anh H1, nhưng anh H1 vẫn từ chối giám định thương tích bổ sung.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ đã tổ chức truy tìm con dao L dùng để gây thương tích đối với anh H1 nhưng không phát hiện được. Tiến hành nhận dạng loại dao: L xác định loại dao đã sử dụng để chém anh H1 là loại dao phay màu đen, dài khoảng 40cm, chuôi dao bằng kim loại dài khoảng 10cm, thân lưỡi dao dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 7cm, đầu dao bằng.

Tiến hành cho quan sát dữ liệu hình ảnh thu được từ Camera tại hiện trường, kết quả: L xác định người cầm dao, mặc áo khoác màu đen, quần dài màu

đen, đi ủng màu đen là L. Người mặc áo màu đen, quần dài màu đen, đội mũ màu đen, cầm tuýp sắt là anh Nguyễn Duy H1 (người bị L chém). Người làm chứng xác định được L có đặc điểm như trên đã dùng dao chém anh H1.

Đối với 01 chiếc áo khoác màu đen có mũ và 01 đôi ủng màu đen thu giữ của Vũ Văn L là tài sản của L. Ngày 17/4/2024, cơ quan CSĐT Công an quận Tây Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả toàn bộ tài sản trên cho L. L đã nhận lại và không có ý kiến gì.

Về trách nhiệm dân sự: Vũ Văn L đã bồi thường cho anh H1 số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Anh H1 đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì. Anh H1 có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vũ Văn L.

Bản cáo trạng số 71/CT - VKSTH ngày 14 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại như tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Vũ Văn L đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị H1 đồng xét xử áp dụng:

- Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt Vũ Văn L từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng.

- Về hình phạt bổ sung và về dân sự: Đề nghị không áp dụng.

- Về vật chứng, đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 tuýp sắt, màu xám, dài 78cm, tiết diện tròn, đường kính 02cm.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì. Nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, đề nghị H1 đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, H1 đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai báo và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của người bị hại: Tòa án triệu tập hợp lệ bị hại đến tham gia phiên tòa, tuy nhiên, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. H1 đồng xét xử xét thấy, bị hại đã có lời khai đầy đủ, việc họ vắng mặt không ảnh hưởng tới việc xét xử. Do đó, H1 đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự và đề xuất của Kiểm sát viên.

[2] *Về hành vi và tội danh*: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; Bản kết luận giám định pháp y thương tích; các Biên bản nhận dạng; Lời khai người bị hại; Lời khai của những người làm chứng; Biên bản quan sát camera cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, H1 đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Do va chạm xe giữa L và anh H1, hai bên lời qua tiếng lại, anh H1 sử dụng một chiếc gậy bằng sắt trên xe ba bánh định đánh L nhưng được mọi người can ngăn nên anh H1 không đánh nữa. Anh H1 thách thức L đánh nhau, nên L đã đi vào khu vực bếp của Ban quản lý chợ hoa Quảng An lấy một con dao đi ra Kiốt nơi anh H1 đang làm việc. Khoảng 06 giờ ngày 17/01/2024, tại khu vực Kiốt hoa Hằng Lưu - chợ hoa Quảng An, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, thấy L cầm dao đi vào, anh H1 rút hai gậy sắt trên xe ba bánh ra cầm ở hai tay thì bị L lao vào chém anh H1 nhưng không trúng. Cùng lúc, anh H1 cầm gậy sắt đánh lại L nhưng không trúng. L và anh H1 lao vào đánh nhau, anh H1 hai tay cầm hai gậy sắt đánh L, L vung dao lên cao chém xuống về phía người anh H1, anh H1 đưa tay lên đỡ thì bị dao chém trúng vào cổ tay phải. Anh H1 lùi về sau thì bị ngã ngửa ra, L chém tiếp một nhát dao nữa trúng đầu gối chân trái anh H1, dẫn đến gây tổn hại sức khỏe đối với anh H1 là 30% (ba mươi phần trăm).

Bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm cố ý gây tổn hại sức khỏe đối với anh H1, nên hành vi của bị cáo Vũ Văn L đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội*: Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã H1. Bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ và gây mất trật tự, an toàn xã H1.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; Bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Gia đình bị cáo có công với cách mạng và có hoàn cảnh khó khăn: Bố bị cáo đã chết, bị cáo là lao động chính phải nuôi 2 con nhỏ, mẹ và em trai sinh năm 2009. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự 2015.

[5] *Về hình phạt*: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng khi hai bên xảy ra va chạm, lời qua tiếng lại, thấy bị hại định đánh bị cáo và thách thức bị cáo đánh nhau, bị cáo đã không kìm chế được nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc trong khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm. H1 đồng xét xử thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (trong đó có 02 tình tiết quy định tại Khoản 1 và 4 tình tiết quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự), có nơi cư trú rõ ràng, bị hại cũng có một phần lỗi và đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho với bị cáo. Đối chiếu với quy định tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN - TANDTC ngày 07/9/2022 về Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ Luật hình sự về án treo của Tòa án nhân dân tối cao. Bị cáo có đủ điều kiện cho cải tạo ngoài xã H1 theo hướng dẫn tại Nghị quyết nêu trên. Do đó, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã H1, mà cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015 là thể hiện chính sách pháp luật hình sự nhân đạo của Nhà nước, giúp họ yên tâm cải tạo, trở thành người có ích cho gia đình và xã H1.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Quá trình điều tra, Vũ Văn L đã bồi thường cho anh H1 số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Anh H1 đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì. Do đó, H1 đồng xét xử không giải quyết.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định. Do đó, H1 đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu, tiêu hủy 01 tuýp sắt, màu xám, dài 78cm, tiết diện tròn, đường kính 02cm.

[9] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ Điểm d Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Văn L cho Ủy ban nhân dân phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp, người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 tuýp sắt, màu xám, dài 78cm, tiết diện tròn, đường kính 02cm.

(Tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2024).

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H1 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Vũ Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q.Tây Hồ
- Viện kiểm sát ND Q.Tây Hồ;
- Chi cục THA DS Q. Tây Hồ;
- Thi hành án hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

TM. H1 ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Giang

